|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 55/2021/NQ-HĐND | *Đà Nẵng,ngày 17 tháng 12 năm2021* |

# NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, đối tượng và chế độ thu, nộp lệ phí đăng ký kinh doanh**

**đối với cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã**

**trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

# HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

# KHÓA X,NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 4

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tácxã;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung mộtsố điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tácxã;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 174/TTr-UBND ngày 11tháng 11năm 2021 của Uỷ ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết quy định về mứcthu, đốitượng và chế độ thu, nộp lệ phí đăng ký kinh doanh đối với cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 114/BC-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố vàý kiến thảo luận của các vịđại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳhọp.*

# QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quy định mức thu, đối tượng và chế độ thu, nộp lệ phí đăng ký kinh doanh đối với cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

1. Đối tượng nộp lệphí

Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã.

2. Các trường hợp không áp dụng thu lệphí

a) Thay đổi thông tin về số điện thoại, fax, email, website, địa chỉ dothay đổi về địa giới hànhchính.

b) Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã do sai sót của cán bộ xửlý.

3. Mức thu lệphí

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung thu** | **Mức thu** |
| 1 | Giấy chứng nhận đăng ký Hộ kinh doanh/Hợp tác xã/Liên hiệp hợp tác xã | 50.000 đồng |
| 2 | Chứng nhận đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh | 30.000 đồng |
| 3 | Cấp bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh hoặc bản sao trích lục nội dung đăng ký kinh doanh | 3.000 đồng |

4. Cơ quan thu lệphí

a) Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thu lệ phí đối với đối tượng Liên hiệp hợp tácxã.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện tổ chức thu lệ phí đối với các đối tượng: Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình, Hợp tác xã.

5. Chế độ thu, nộp lệ phí thuđược

a) Thực hiện theo quy định của Luật Phí và lệ phí, Luật Quản lý thuế và các văn bản chi tiết, hướng dẫn thihành.

b) Tổ chức thu lệ phí phải nộp đầy đủ, kịp thời 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo Chương, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiệnhành.

c) Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của phápluật.

Các đơn vị được giao nhiệm vụ thu lệ phí này chủ động xây dựng kế hoạch vào dự toán thu chi ngân sách hàng năm của đơn vị mình, gửi cơ quan tài chính cùngcấp kiểm tra, tổng hợp vào dự toán ngân sách địa phương, báo cáo cơ quan có thẩm quyền thông qua theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

# Điều 2.Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 127/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, đối tượng thu, nộp, chế độ thu, nộp lệ phí đăng ký kinh doanh đối với hộ gia đình, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn thành phố ĐàNẵng.

# Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của phápluật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban,Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyếtnày.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026,Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | CHỦ TỊCH  Lương Nguyễn Minh Triết |